TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **162**/2024/QĐST-HNGĐ	

Bình Đại, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị SR**, sinh ngày 12/9/1981

Địa chỉ: ấp PM, xã PV, huyện BĐ, tỉnh BT.

- *Bị đơn*: **Võ Trường B**, sinh ngày 21/11/1981

Địa chỉ: ấp PM, xã PV, huyện BĐ, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị SR và anh Võ Trường B. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 09, ngày 15/3/2019 của Ủy ban nhân dân xã Phú Vang, huyện Bình Đại chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị SR và anh Võ Trường B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị SR được nuôi 01 con chung tên Võ Phước T, sinh ngày 04/4/2019. Ghi nhận sự tự nguyện chị SR nuôi con chung không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Anh B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị SR trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh **B** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị SR tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị SR đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005575 ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện **B** Đại. Vậy chị Nguyễn Thị SR đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Phú Vang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo